TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **290**/2017/QĐST-HNGĐ	*Quận 5, ngày 25 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự về Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 222/2017/HNST (TLST-HNGĐ) ngày 16 tháng 6 năm 2017 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", giữa các đương sự:

Người yêu cầu: Ông **Nguyễn Hữu Tr**, sinh năm 1960;
Thường trú: Số A đường B, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu: Bà **Võ Thị Mỹ D**, sinh năm 1959;
Thường trú: Số A đường B, Tổ C, Khu phố D, phường Đ, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các Điều 149, 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2016;

Căn cứ vào các Điều 55 và 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nêu trên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Hữu Tr và bà Võ Thị Mỹ D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Ông Nguyễn Hữu Tr và bà Võ Thị Mỹ D cùng xác định và cam đoan là có 02 (Hai) người con chung tên là Nguyễn Thị Mỹ Tr, sinh ngày 08 tháng 6 năm 1984, giới tính: Nữ và Nguyễn Thị Trâm A, sinh ngày 23 tháng 12 năm 1990, giới tính: Nữ, cả hai người con đều đã trưởng thành (đủ 18 tuổi) nên có quyền sống tự lập và có quyền tự theo cha hoặc mẹ.

2.2. Về tài sản chung: Ông Nguyễn Hữu Tr và bà Võ Thị Mỹ D cùng xác định và cam đoan là sẽ tự thỏa thuận phân chia tài sản chung, không tranh chấp tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2.3. Về nợ chung và thực hiện nghĩa vụ dân sự chung: Ông Nguyễn Hữu Tr và bà Võ Thị Mỹ D cùng xác định và cam đoan là không có khoản nợ nào chung và không phải thực hiện nghĩa vụ dân sự với ai, không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2.4. Về lệ phí: Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự yêu cầu về Hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) do ông Nguyễn Hữu Tr và bà Võ Thị Mỹ D mỗi người phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng). Ông Nguyễn Hữu Tr và bà Võ Thị Mỹ D đã tự nguyện chịu số tiền lệ phí này và được trừ vào số tiền mà ông Nguyễn Hữu Tr và bà Võ Thị Mỹ D đã nộp tạm ứng lệ phí là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AG/2014/0005276 ngày 16 tháng 6 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Nguyễn Hữu Tr và bà Võ Thị Mỹ D đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành (có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 7 năm 2017) và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát ND Quận 5;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5;
- Ủy ban nhân dân Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu văn phòng và hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Minh Tường